



CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

Địa chỉ: 156/29-31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0906365962

E-mail : info@iptpro.net

Website:

iptpro.net

CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO THÁNG 05 NĂM 2025

Kính gửi:

- BAN GIÁM ĐỐC
- PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Công ty Thử nghiệm thành thạo Quốc Tế (IPT) là đơn vị chuyên nghiệp trong lĩnh vực sản xuất mẫu chuẩn và tổ chức các chương trình thử nghiệm thành thạo/so sánh liên phòng, được công nhận bởi Văn phòng Công nhận Chất lượng – Bộ Khoa học và Công nghệ, đạt chuẩn ISO/IEC 17043:2011 với mã số VIPAS 004. Các chương trình thử nghiệm thành thạo của IPT đa dạng và bao phủ hầu hết các lĩnh vực kiểm nghiệm, đáp ứng nhu cầu giám sát và đánh giá chất lượng phân tích của các phòng thử nghiệm.

Tham gia định kỳ vào các chương trình thử nghiệm thành thạo/so sánh liên phòng là phương pháp hiệu quả giúp các phòng thử nghiệm tự giám sát và đánh giá chất lượng các chỉ tiêu phân tích, cho phép các phòng thử nghiệm chủ động phát hiện và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hiệu quả các vấn đề không phù hợp trong quá trình kiểm nghiệm.

Với phương châm hỗ trợ tối đa cho các phòng thử nghiệm trong việc nâng cao chất lượng, IPT luôn sẵn sàng cung cấp tư vấn kỹ thuật và hệ thống khi các phòng thử nghiệm gặp phải các giá trị cảnh báo hoặc kết quả bất thường.

Nhằm cung cấp thêm sự lựa chọn về dịch vụ thử nghiệm thành thạo/so sánh liên phòng đạt chuẩn quốc tế IPT xin trân trọng giới thiệu đến Quý Phòng thử nghiệm chương trình thử nghiệm thành thạo dự kiến tổ chức vào **tháng 05 năm 2025** dưới đây.

**Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Phòng Thử nghiệm
Trân trọng và cảm ơn.**

TP Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2025

Giám đốc IPT



ThS. Hoàng Ngọc Vinh



PHIẾU ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO 05.2025

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên phòng thí nghiệm:

Tên cơ quan (Tên đơn vị xuất hóa đơn):

Địa chỉ xuất hóa đơn:

Mã số thuế:

Người liên hệ : Chức vụ:.....

Điện thoại: Fax:

E-mail: Di động:.....

Địa chỉ gửi mẫu đến PTN:

II. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ

- Quý khách hàng điền đầy đủ thông tin vào mục Thông tin chung – Đây là căn cứ để Ban tổ chức thực hiện các hoạt động: Gửi mẫu; Xuất hóa đơn; Thông tin người liên hệ.
- Phòng thử nghiệm tham khảo và lựa chọn các chương trình thử nghiệm thành thạo phù hợp với nhu cầu của PTN trong Danh sách các Chương trình thử nghiệm thành thạo trên Lĩnh vực Hóa và Vi Sinh.
- Sau khi chọn các chỉ tiêu và chương trình phù hợp, vui lòng xác nhận ký tên, đóng dấu vào phiếu đăng ký và gửi về Ban tổ chức theo các hình thức sau:
 - ❖ Hình thức 1: Quý khách hàng gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ:
 - Công ty CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ
 - Địa chỉ: 156/29 – 31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
 - ❖ Hình thức 2: Quý khách hàng gửi bản Scan phiếu đăng ký qua công thông tin:
 - Địa chỉ e-mail: info@iptpro.net
 - Số điện thoại Zalo: [0906 365 962](https://www.zalo.me/0906365962)

III. CHÍNH SÁCH THAM GIA

- Ban tổ chức TNTT cam kết bảo mật các thông tin và kết quả do Quý PTN tham gia cung cấp. Các thông tin liên hệ, phản hồi, BTC chỉ cung cấp đến các nhân sự được Quý PTN ủy quyền trong mục **THÔNG TIN CHUNG**.
- **Phí tham gia đã bao gồm thuế VAT 8%. PTN đăng ký trên 05 chương trình giảm 10%, trên 10 chương trình giảm 20%.**
- Trước mỗi tháng của các chương trình TNTT dự kiến thực hiện, BTC sẽ gửi thông báo đến các PTN đăng ký. Việc cập nhật, bổ sung (nếu có) sẽ được BTC thực hiện trong khoảng thời gian này.
- Đối với các chương trình TNTT đã được BTC gửi mẫu đi, PTN có nhu cầu hủy mẫu sẽ chịu 50% phí tham dự.

VI. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Phương pháp thử nghiệm

- Mẫu PT được xử lý như mẫu thông thường, các PTN tham gia có thể tự lựa chọn phương pháp thích hợp.
- Đối với các chương trình PT có quy định áp dụng phương pháp thử cụ thể, nếu PTN sử dụng các phương pháp thử khác, vui lòng liên hệ với Ban Tổ chức trước khi đăng ký để được hỗ trợ.

2. Thời gian

- 2.1. Nhận đăng ký: trước ngày 22/05/2025
- 2.2. Thời gian gửi mẫu dự kiến: 28/05/2025
- 2.3. Báo cáo sơ bộ: 25/06/2025
- 2.4. Báo cáo kết thúc chương trình: 30/06/2025

3. Đánh giá

- Áp dụng tiêu chuẩn ISO 13528:2022: Statistical methods for use in proficiency testing by interlaboratory comparisons.

4. Bảo mật

- Ban tổ chức cam kết bảo mật tên và mã số tham gia của các PTN: Ngoại trừ Ban tổ chức không một đơn vị, khách hàng, cá nhân nào biết được mã số của các PTN tham gia; trừ khi có sự đồng ý thông qua văn bản của PTN tham gia hoặc theo yêu cầu của Cơ quan chức năng.

5. Thanh toán

- CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ
- SỐ TÀI KHOẢN: 116002953550
- Ngân hàng VietinBank - Chi nhánh 10 - Tô Hiến Thành

6. Nội dung

DANH SÁCH CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO THÁNG 05 NĂM 2025

LĨNH VỰC HOÁ

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
1.	Nước sinh hoạt, nước uống	Phân tích dư lượng TBVTV	☐ Aldicarb	3.000.000	☐ 05 IPT012/R01.25
			☐ Carbofuran		
			☐ Chlorotoluron		
			☐ Dichlorprop		
			☐ Fenoprop		
			☐ Isoproturon		
			☐ MCPA		
			☐ Mecoprop		
2.		Phân tích dư lượng hydrocarbon đa vòng PAHs	☐ Naphthalene	3.000.000	☐ 05 IPT013/R01.25
			☐ Phenanthrene		
			☐ Anthracene		
			☐ Benzo [b] fluoranthene		
			☐ Benzo [k] fluoranthene		
			☐ Benzo [a] pyrene		
3.		Phân tích dư lượng Phenol và các dẫn xuất Phenol	☐ Phenol	3.000.000	☐ 05 IPT014/R01.25
			☐ 2-Chlorophenol		
			☐ 2-Nitrophenol		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ 2,4 Dichlorophenol ☐ 2,4,6 Trichlorophenol ☐ Pentachlorophenol		
4.	Nước mặt	Phân tích thuốc BVTV gốc Phospho	☐ Dichlorvos ☐ Disulfoton ☐ Mevinphos ☐ Dimethoate ☐ Diazinon ☐ Methyl - Parathion ☐ Malathion ☐ Fenthion ☐ Chlopyrifos ☐ Ethion	3.000.000	☐ 05 IPT020/R01.25
5.		Phân tích PCBs	☐ PCB 28 ☐ PCB 31 ☐ PCB 52 ☐ PCB 101 ☐ PCB 118 ☐ PCB 138 ☐ PCB 153	3.000.000	☐ 05 IPT021/R01.25

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ PCB 180		
6.	Nước ngầm	Phân tích các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước sinh hoạt	☐ Màu sắc	2.500.000	☐ 05 IPT030/R02.25
			☐ Độ đục		
			☐ pH		
			☐ Độ kiềm tổng		
			☐ Độ cứng tổng		
			☐ Độ cứng Ca		
			☐ TDS		
			☐ TSS		
7.	Nước ngầm	Phân tích Anions trong nước	☐ N_NO ₃ ⁻	2.500.000	☐ 05 IPT031/R02.25
			☐ N_NO ₂ ⁻		
			☐ Cl ⁻		
			☐ SO ₄ ²⁻		
			☐ F ⁻		
			☐ Cyanide_CN ⁻		
			☐ P_PO ₄ ³⁻		
8.		Phân tích kim loại trong nước	☐ Sb	3.000.000	☐ 05 IPT032/R02.25
			☐ Cr ⁶⁺		
			☐ Zn		
			☐ Cu		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Fe ☐ Zn ☐ Cr Tổng ☐ Mn ☐ Ni ☐ Na ☐ K ☐ Cd ☐ Pb ☐ As ☐ Hg ☐ Se		
9.	Nước ngầm	Phân tích nhóm Hydrocarbon thơm trong nước	☐ Benzene ☐ Ethylbenzene ☐ Phenol ☐ Styrene ☐ Toluene ☐ Xylene	2.500.000	☐ 05 IPT033/R01.25
10.		Nhóm hợp chất Benzene Chlor hóa	☐ 1,2-Dichlorobenzene ☐ Monochlorobenzene	2.500.000	☐ 05 IPT034/R01.25

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Trichlorobenzene		
11.	Nước biển	Phân tích Anions trong nước biển	☐ N_NO ₃ ⁻	2.500.000	☐ 05 IPT043/R02.25
			☐ N_NO ₂ ⁻		
			☐ SO ₄ ²⁻		
			☐ F ⁻		
			☐ Cyanide_CN ⁻		
			☐ P_PO ₄ ³⁻		
12.	Nước biển	Phân tích kim loại trong nước biển	☐ Cu	2.500.000	☐ 05 IPT044/R02.25
			☐ Fe		
			☐ Zn		
			☐ Cr Tổng		
			☐ Mn		
			☐ Ni		
			☐ Cd		
			☐ Pb		
			☐ As		
			☐ Hg		
13.	Nước thải	Phân tích các chỉ tiêu đánh giá chất lượng	☐ Màu sắc	2.500.000	☐ 05 IPT048/R02.25
			☐ Độ đục		
			☐ pH		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Độ kiềm tổng		
			☐ Độ cứng tổng		
			☐ Độ cứng Ca		
			☐ TDS		
			☐ TSS		
14.		Phân tích Anions trong nước thải	☐ N_NO ₃ ⁻	2.500.000	☐ 05 IPT049/R02.25
			☐ N_NO ₂ ⁻		
			☐ Cl ⁻		
			☐ SO ₄ ²⁻		
			☐ F ⁻		
			☐ Cyanide_CN ⁻		
			☐ P_PO ₄ ³⁻		
15.	Nước thải	Phân tích kim loại trong nước thải	☐ Sb	3.000.000	☐ 05 IPT050/R02.25
			☐ Cr ⁶⁺		
			☐ Zn		
			☐ Cu		
			☐ Fe		
			☐ Zn		
			☐ Cr Tổng		
			☐ Mn		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Ni ☐ Na ☐ K ☐ Cd ☐ Pb ☐ As ☐ Hg ☐ Se		
16.		Phân tích thuốc BVTV gốc Phospho thải	☐ Dichlorvos ☐ Disulfoton ☐ Mevinphos ☐ Dimethoate ☐ Diazinon ☐ Methyl - Parathion ☐ Malathion ☐ Fenthion ☐ Chlopyrifos ☐ Ethion	3.000.000	☐ 05 IPT054/R02.25
17.	Nước thải		☐ Formaldehyde ☐ Chloromethane	3.000.000	☐ 05 IPT056/R01.25

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
		Phân tích hợp chất hữu cơ dễ bay hơi trong nước thải	☐ Dichloromethane ☐ Chloroform ☐ Trichloroethane ☐ Trichloroethene		
18.		Phân tích các chỉ tiêu đánh giá độ ô nhiễm	☐ Tổng Phenol ☐ Chất hoạt động bề mặt anion ☐ Dầu mỡ khoáng	3.000.000	☐ 05 IPT059/R01.25
19.	Đồ uống có cồn	Phân tích Diacetyl trong bia	☐ Diacetyl	2.500.000	☐ 05 IPT071/R01.25
20.	Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	Phân tích dư lượng kháng sinh	☐ Chloramphenicol ☐ Thiamphenicol	2.500.000	☐ 05 IPT076/R02.25
21.	Phân tích dư lượng kháng sinh	Phân tích dư lượng kháng sinh	☐ Enrofloxacin ☐ Ciprofloxacin	2.500.000	☐ 05 IPT077/R02.25
22.	Thức ăn chăn nuôi,	Phân tích dư lượng kháng sinh	☐ Oxytetracycline ☐ Tetracycline ☐ Chlortetracycline	2.500.000	☐ 05 IPT078/R02.25

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
23.	thức ăn thủy sản	Phân tích dư lượng kháng sinh trong thủy sản	☐ Malachite green	3.000.000	☐ 05 IPT093/R01.25
			☐ Leucomalachite green		
24.	Thịt và sản phẩm thịt đóng hộp	Phân tích dư lượng chất tăng trọng trong thịt	☐ Clenbuterol	3.000.000	☐ 05 IPT103/R01.25
			☐ Salbutamol		
			☐ Ractopamine		
25.	Sữa và sản phẩm từ sữa	Phân tích kim loại trong sữa	☐ Ca	3.000.000	☐ 05 IPT108/R01.25
			☐ Cu		
			☐ Fe		
			☐ Zn		
			☐ Cd		
			☐ Pb		
			☐ Hg		
			☐ As		
			☐ Sn		
			☐ Mo		
			☐ Se		
			☐ Cr		
			☐ Mn		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Ni		
26.		Phân tích dư lượng thuốc diệt cỏ trong sữa	☐ 2,4 - D	3.000.000	☐ 05 IPT109/R01.25
			☐ 2,4,5 - T		
			☐ Dicamba		
			☐ Haloxyfop		
			☐ MCPA		
			☐ Diquat		
			☐ Paraquat		
27.	Sữa và sản phẩm từ sữa	Phân tích kháng sinh trong sữa	☐ Oxytetracycline	3.000.000	☐ 05 IPT113/R01.25
			☐ Doxycycline		
			☐ Tetracycline		
			☐ Chlortetracycline		
28.		Phân tích dư lượng kháng sinh trong sữa	☐ Sulfadiazine	3.000.000	☐ 05 IPT114/R01.25
			☐ Sulfathiazole		
			☐ Sulfapyridine		
			☐ Sulfamerazine		
			☐ Sulfadimidine (Sulfamethazine)		
			☐ Sulfachloropyridazine		
			☐ Sulfamethoxazole		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Sulfadimethoxine		
29.	Sữa và sản phẩm từ sữa	Phân tích dư lượng kháng sinh trong sữa	☐ Amoxicillin	3.000.000	☐ 05 IPT115/R01.25
			☐ Ampicillin		
			☐ Oxacillin		
			☐ Cephalexin		
30.		Phân tích dư lượng kháng sinh trong thủy sản	☐ Lincomycin	3.000.000	☐ 05 IPT116/R01.25
			☐ Spiramycin		
			☐ Tysolin		
			☐ Tilmicosin		
31.	Cà phê	Phân tích chỉ tiêu chất lượng cà phê	☐ Caffein	3.500.000	☐ 05 IPT122/R01.25
			☐ Độ ẩm		
			☐ Tro tổng số		
			☐ Hàm lượng chất tan trong nước		
			☐ Độ mịn (Qua rây 0.56mm, Trên rây 0.25mm)		
32.	Trà	Phân tích chỉ tiêu đánh giá chất lượng	☐ Chất chiết trong nước	2.500.000	☐ 05 IPT126/R01.25
			☐ Độ ẩm		
			☐ Tro tổng		
			☐ Tro tan trong nước		

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Độ kiềm tro tan trong nước ☐ Tro không tan trong HCl ☐ Tổng Polyphenol		
33.	Trà	Phân tích dư lượng Pesticides	☐ Endosulfan ☐ Etoxazole ☐ Fenpropathrin ☐ Flubendiamide ☐ Flufenoxuron ☐ Hexythiazox ☐ Indoxacarb ☐ Propargite ☐ Thiamethoxam ☐ Tolfenpyrad	3.500.000	☐ 05 IPT127/R01.25
34.	Chất thải nguy hại	Phân tích kim loại trong chất thải (Dung dịch ngâm chiết)	☐ Cd ☐ Pb ☐ As ☐ Hg ☐ Cu ☐ Fe ☐ Cr	3.000.000	☐ 05 IPT133/R01.25



CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

Địa chỉ: 156/29-31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0906365962

E-mail : info@iptpro.net

Website: iptpro.net

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG) MÃ CHƯƠNG TRÌNH
				(VNĐ)	
			☐ Mn ☐ Ni ☐ CN ⁻		
35.	Phụ gia thực phẩm	Phân tích các chỉ tiêu chất lượng phụ gia thực phẩm Acesulfame K	☐ Hao hụt khối lượng sau khi sấy ☐ Pb ☐ Hàm lượng Acesulfame K	3.000.000	☐ 05 IPT150/R01.25
36.		Phân tích các chỉ tiêu chất lượng phụ gia thực phẩm – Chất bảo quản	☐ pH ☐ Se ☐ Pb ☐ Hàm lượng Sodium metabisulfite		☐ 05 IPT IPT151/R01.25



CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

Địa chỉ: 156/29-31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0906365962

E-mail : info@iptpro.net

Website: iptpro.net

LĨNH VỰC SINH HỌC

STT	Nền mẫu	TÊN CHƯƠNG TRÌNH	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	PHÍ THAM GIA	THỜI GIAN ĐĂNG KÝ (THÁNG)
				(VNĐ)	MÃ CHƯƠNG TRÌNH
37.	Nước sạch, nước sinh hoạt	Vi sinh trong nước sạch	☐ Coliform tổng số	2.500.000	☐ 05 IPT153/R02.25
			☐ E.coli		
38.		Vi sinh trong nước sạch	☐ Staphylococcus aureus	2.500.000	☐ 05 IPT154/R02.25
39.		Vi sinh trong nước sạch	☐ Pseudomonas aeruginosa	2.500.000	☐ 05 IPT155/R01.25
40.		Vi sinh trong nước sạch	☐ Tổng số VSVHK	2.500.000	☐ 05 IPT156/R01.25
			☐ Fecal Coliform		
			☐ E.coli		

Ghi chú: Ban tổ chức sẽ gửi các thông tin chi tiết các chương trình cụ thể theo thời gian thực hiện.

Ngày tháng năm 20

ĐẠI DIỆN PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐĂNG KÝ

(Ký tên, đóng dấu)

❖ Xin quý khách hàng vui lòng gửi phiếu đăng ký theo địa chỉ sau

CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ (IPT)

– Địa chỉ : 156/29 – 31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Tp. HCM

– Điện thoại/zalo : 0906365962

– Email : info@iptpro.net

– Web : iptpro.net



BẢNG TÌM HIỂU YÊU CẦU CỦA QUÝ KHÁCH HÀNG VỀ THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO NĂM 2025

Tên phòng thí nghiệm:

Tên cơ quan:

Người liên hệ :.....Chức vụ:.....

Điện thoại:Fax:

E-mail:Di động:

1. Đề xuất các yêu cầu ngoài chương trình thử nghiệm thành thạo năm 2025

Nội dung chương trình yêu cầu	Thời gian tổ chức
1.	
2.	
3.	
4.	
5.	
6.	
7.	



CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

Địa chỉ: 156/29-31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 0906365962

E-mail : info@iptpro.net

Website: iptpro.net

2. Các đề xuất khác:

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20
ĐẠI DIỆN PHÒNG THÍ NGHIỆM
(Ký tên, đóng dấu)